TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH L ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH L ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Hinh.

Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh L Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh L Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh L Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2023/HSST ngày 01/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Ngô Thị T; Sinh năm 1970 tại Thái Nguyên; nơi cư trú thôn XX, tỉnh L Đồng; nghề nghiệp làm nông; trình độ văn hóa (học vấn) 7/12; dân tộc Kinh; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Ngô C và bà Đỗ Thị D; có chồng tên Đinh Trọng S; bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1993 và con nhỏ sinh năm 2011; tiền án tiền sự không có; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2/ Họ và tên: Đỗ Văn L; Sinh năm 1976 tại Bình Định; nơi cư trú thôn ZZ, tỉnh L Đồng; nghề nghiệp Công chức; trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đỗ Ndã chết, con bà Đào Thị NC; có vợ tên Ninh Thị S; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án tiền sự không có; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân C;

sinh năm 1971. Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn CC, L Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 19/08/2022, Công an huyện Di Linh phát hiện Ngô Thị T có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề tại số nhà. Nếu khách muốn ghi số đề thì chọn con số muốn ghi rồi nhắn tin qua số điện thoại 0565.637.623 cho T, sau đó căn cứ vào kết quả xổ số đài Miền Bắc hoặc Miền Nam để tính tiền thắng thua cho khách theo tỷ lệ ghi 02 con số thì 1.000 đồng sẽ thắng 70.000 đồng; 03 con số thì 1.000 đồng sẽ thắng 500.000 đồng; hình thức có thể chọn số ở lô số đầu, lô số cuối hoặc bao hết các lô số; đài Miền Nam 2 con số có 18 lô, bao lô đài Miền Bắc 2 con số có 27 lô.

Kết quả điều tra cho thấy.

Trong ngày 26/07/2022, Ngô Thị T nhận ghi cho Đỗ Văn L 09 con số đề với số tiền 28.800.000 đồng, trong đó có số 27 bao lô đài Miền Nam 200.000 đồng, số tiền trúng 14.000.000 đồng; số tiền đánh bạc ngày 26/7/2022 là 42.800.000 đồng; Ngày 27/7/2022, T nhận ghi cho L 09 con số đề với số tiền 30.600.000 đồng, trong đó có số 75 bao lô đài Miền Nam 100.000 đồng, số tiền trúng 7.000.000 đồng; số tiền đánh bạc ngày 27/7/2022 là 37.600.000 đồng; Ngày 06/8/2022, T nhận ghi cho L 06 con số đề với số tiền 18.000.000 đồng; Ngày 07/8/2022, T nhận ghi cho L 06 con số đề với số tiền 18.000.000 đồng; Ngày 09/8/2022, T nhận ghi cho L 06 con số đề với số tiền 21.600.000 đồng; Ngày 10/8/2022, T nhận ghi cho L 06 con số đề với số tiền 21.600.000 đồng, trong đó có số 31 và 23 bao lô đài Miền Bắc 100.000 đồng, số tiền trúng 14.000.000 đồng; số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 10/8/2022 là 35.600.000 đồng; Ngày 14/8/2022, T nhận ghi cho L 06 con số đề với số tiền 32.400.000 đồng, trong đó số 74 bao lô đài Miền Bắc 200.000 đồng, trúng số tiền 14.000.000 đồng; số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 14/8/2022 là 46.400.000 đồng; Ngày 16/8/2022, T nhận ghi cho L 06 con số đề với số tiền 21.600.000 đồng; trong đó có 02 số 57 và 42 bao lô đài Miền Bắc 100.000 đồng, trúng số tiền 14.000.000 đồng; số tiền dùng vào việc đánh bạc trong ngày 16/8/2022 là 35.600.000 đồng.

Ngoài ra Ngô Thị T còn nhận ghi số đề cho Nguyễn Xuân Châu vào ngày 17/8/2022 04 con số với số tiền 1.032.000 đồng và ngày 25/7/2022 04 con số đề với số tiền 360.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ: -06 tờ lịch trên có nội dung phơ đề, 01 tờ hóa đơn bên trên có nội dung phơ đề. Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án. BL 32a–32g; 02 quyển vở học sinh bên trong có nội dung phơ đề; BL32h – 32k; 01 điện thoại Oppo reno 7 màu cam gắn sim số 0889.591.284. đã trả lại cho chủ sở hữu. BL 55a; 01 điện thoại Oppo F5 màu bạc gắn sim số 0565.637.623 của Ngô Thị T; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S20 FE gắn

sim số 0918.621.379 của Đỗ Văn L. Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý.

Từ những căn cứ nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh L Đồng đã ban hành Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 27/02/2023 truy tố để xét xử bị cáo Ngô Thị T, và bị cáo Đỗ Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Thị T và Đỗ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. BL 43 – 44, 61 – 62

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý.Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần, trong nhiều ngày với số tiền đều trên 5.000.000 đồng nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh L Đồng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Xét tính chất, mức độ vi phạm của cả hai bị cáo, đề nghị áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 321. Đối với việc các bị cáo nộp một phần tiền dùng vào việc đánh bạc không thuộc tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luận Hình sự mà chỉ được xem xét về thái độ các bị cáo đã ăn năn về hành vi sai trái. Đối với bị cáo L, bản thân có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, được tặng nhiều giấy khen nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 là phù hợp. Bên cạnh đó, đại diện Viện kiểm sát nhận định vai trò của các bị cáo là ngang nhau nên đề nghị xử phạt tiền đối với cả hai bị cáo, mức phạt từ 70.000.000 đến 80.000.000đ, Ngoài ra đại diện viện kiểm sát còn đề nghị về phần xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo T trình bày: Không tham gia tranh luận, thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nay gia đình đang có con nhỏ. Bản thân bị cáo có bố là cụ Ngô Văn Luân được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, nhưng các giấy tờ chứng nhận đã bị thất lạc, bị cáo có cam kết về nội dung này. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xác định số tiền thắng thua đã chung chi cho nhau xong hết cả rồi.

Bị cáo L trình bày: Số tiền thắng thua các bị cáo đã chi trả cho nhau xong hết cả rồi. Bị cáo không tham gia tranh luận, thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong quá trình công tác bị cáo luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng nhiều giấy khen. Bị cáo đã biết mình sai, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng.

[1.1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân Châu. Hội đồng xét xử thấy rằng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông Châu đã có lời trình bày, cơ quan điều tra đã ghi lời khai. Xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận. Trong các ngày từ 26/7/2022 đến 16/8/2022 bị cáo T đã có 08 lần nhận ghi số đề cho bị cáo L bằng phương thức như sau. Bị cáo L sẽ lựa chọ con số, sau đó nhắn tin, kèm theo nội dung thể hiện số tiền muốn đánh và gửi vào số điện thoại 0565.637.623 của bị cáo T. Để xác nhận đồng ý nhận ghi con số mà bị cáo L đã chọn thì bị cáo T sẽ nhắn tin trả lời lại với nội dung là "OK". Sau 08 lần ghi số đề cho bị cáo L thì số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất là 46.400.000đ vào ngày 14/8/2022 và ít nhất là 35.600.000đ vào ngày 10/8/2022. Tại khoản 1 Điều 321 quy định "*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm...*". Như vậy việc ghi và đánh số đề giữa các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc*"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố hành vi của các bị cáo là đúng người vi phạm, đúng tội danh.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy trong thời gian ngắn các bị cáo đã có nhiều lần ghi và nhận ghi số đề cùng nhau, thắng thua bằng tiền gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì mong muốn nhanh chóng có tiền tiêu sài, các bị cáo bất chấp việc nhà nước nghiêm cấm cờ bạc được thua bằng tiền. Đặt biệt là nạn đá gà, nạn ghi số đề như hiện nay. Nhận thấy các bị cáo có chỗ ở, việc làm ổn định; bản thân các bị cáo đã thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, cần tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, công hiến ngoài xã hội để sửa chữa những sai lầm đã qua. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không phân công nhiệm vụ khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T với vai trò người tổ chức, ngoài việc nhận

ghi số đề cho bị cáo L thì bị cáo T còn nhận ghi số đề cho ông Ngô Xuân Châu. Do đó bị cáo T phải chịu mức hình phạt nặng hơn mức hình phạt của bị cáo L là phù hợp.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T và bị cáo L có 08 lần ghi và nhận ghi số đề cùng nhau là tình tiết tăng nặng theo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện nộp lại một phần của số tiền dùng vào việc đánh bạc, tiền thu lợi bất chính, bị cáo L nộp 20.000.000đ, bị cáo T đã nộp 10.000.000đ. Bên cạnh đó bị cáo L còn có thành tích trong quá trình công tác, được tặng giấy khen nên cả hai bị cáo được áp dụng tình tiếc giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.3] Với nội dung bị cáo T trình bày có bố là ông Ngô Văn Luân được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh. Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét để xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh L Đồng và lý lịch của các bị cáo thể hiện cả hai bị cáo không có tiền án tiền sự.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý như sau:

[7.1] Bị cáo L phải có trách nhiệm nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 63.000.000 đồng.

[7.2] Bị cáo T phải có trách nhiệm nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc 192.600.000đ là đúng quy định.

[7.3] Lưu theo hồ sơ vụ án. 06 tờ lịch trên có nội dung phơ đề, 01 tờ hóa đơn bên trên có nội dung phơ đề (bút lục 32a–32g) và 02 quyển vở học sinh bên trong có nội dung phơ đề (bút lục số 32h – 32k).

[7.4] Xét thấy bị cáo T không sử dụng điện thoại Oppo reno 7 màu cam gắn sim số 0889.591.284 vào việc đánh bạc, nên chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Oppo reno 7 màu cam gắn sim số 0889.591.284 (bút lục 55a).

[7.5] Các bị cáo thừa nhận đã dùng làm công cụ phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo F5 màu bạc gắn sim số 0565.637.623 của Ngô Thị T; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S20 FE gắn sim số 0918.621.379 của Đỗ Văn L. Các vật chúng có đặt điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di Linh và cơ quan thi hành án Dâ sự huyện Di Linh.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã bị nhận định áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo các Điều 331 và 333 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[11] Các vấn đề khác. Hành vi đánh số Đề của ông Nguyễn Xuân Châu chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy công an huyện Di Linh xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thấy rằng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, các bị cáo đã tự nguyện nộp một phần của số tiền thu lợi bất chính, tiền dùng vào việc đánh bạc. Căn cứ Án lệ số 48/2021/AL của Hội đồng thẩm phán TANDTC thông qua ngày 25/11/2021, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho cả hai bị cáo là có cơ sở. Ngoài ra vai trò của bị cáo T là người tổ chức, là nhà cái nhận ghi số đề cho bị cáo L. Do đó bị cáo T phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo L. Các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị T và bị cáo Đỗ Văn L phạm tội *"Đánh bạc"*.

1. Về hình phạt: Căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Thị T 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), nộp sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), nộp sung vào ngân sách nhà nước.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý như sau:

2.1. Bị cáo Ngô Thị T phải nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền 192.600.000đ (một trăm chín mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Được trừ số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005807 ngày 11/4/2023 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Di Linh, tỉnh L Đồng. Bị cáo Ngô Thị T còn phải tiếp tục nộp số tiền 182.600.000đ (một trăm tám mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

2.2. Bị cáo Đỗ Văn L phải nộp sung vào ngân sách nhà nước số tiền 63.000.000đ (sáu mươi ba triệu đồng). Được trừ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005806 ngày 06/4/2023 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Di Linh, tỉnh L Đồng. Bị cáo Đỗ Văn L còn phải tiếp tục nộp số tiền 43.000.000đ (bốn mươi ba triệu đồng).

2.3. Lưu theo hồ sơ vụ án. 06 tờ lịch trên có nội dung phơ đề, 01 tờ hóa đơn bên trên có nội dung phơ đề (bút lục 32a–32g) và 02 quyển vở học sinh bên trong có nội dung phơ đề (bút lục số 32h – 32k).

2.4. Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Ngô Thị T 01 điện thoại Oppo reno 7 màu cam gắn sim số 0889.591.284 (bút lục 55a).

2.5. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo F5 màu bạc gắn sim số 0565.637.623 của Ngô Thị T; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S20 FE gắn sim số 0918.621.379 của Đỗ Văn L.

(Các vật chứng có đặt điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di Linh và cơ quan thi hành án Dân sự huyện Di Linh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Ngô Thị T và bị cáo Đỗ Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Ngô Thị T và bị cáo Đỗ Văn L có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân Châu vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Các bị cáo, người CQLNVLQ;
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở tư pháp tỉnh L Đồng;
- Kho bạc nhà nước huyện Di Linh;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Cường Huy